

Số: /BC-UBND

Sính Phình, ngày tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào DTTS, vùng DTTS&MN từ khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành

Thực hiện Công văn số 3930/UBND-KT ngày 18/05/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số từ khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành. UBND xã Sính Phình tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã Sính Phình

1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương và vùng dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN)

- Xã Sính Phình được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ địa giới hành chính và dân số của 3 đơn vị (xã Tả Phìn, xã Trung Thu và xã Sính Phình) với tổng diện tích tự nhiên 17.429,52 ha; toàn xã có 30 thôn với 3.171 hộ gia đình và 16.025 nhân khẩu đa số là đồng bào dân tộc Mông sinh sống.

- Kinh tế của xã chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp quy mô nhỏ; tập quán canh tác truyền thống, hiệu quả sử dụng đất chưa cao, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã năm 2025 chiếm 29,49%, hộ cận nghèo 23,87% tổng số hộ dân trên toàn xã.

(Các số liệu cụ thể thống kê tại Phụ lục 01)

2. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào DTTS (từ tháng 01/01/2025 đến tháng 4/2026)

- Từ ngày 01/01/2025 đến tháng 4/2026, trên địa bàn xã không phát sinh nội dung triển khai riêng về chính sách, pháp luật đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi theo quy định của Luật Đất đai năm 2024. Công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; tình hình an ninh, trật tự trong quản lý, sử dụng đất ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến đất đai đối với đồng bào DTTS.

- Đối với kết quả giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS theo Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và theo Luật Đất đai năm 2024, trên địa bàn xã không có trường hợp thuộc đối tượng được hỗ trợ hoặc không phát sinh nhu cầu bố trí, hỗ trợ đất ở, đất sản xuất theo quy định. Vì vậy, xã không thực hiện nội dung hỗ trợ, giao đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS trong thời gian báo cáo.

3. Khái quát những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện

- Về thuận lợi: Luật Đất đai 2024 có nhiều quy định đặc thù, ưu đãi trực tiếp cho đồng bào DTTS (như miễn, giảm tiền sử dụng đất, cấp GCNQSDĐ không có giấy tờ pháp lý...). Sự vào cuộc quyết liệt của UBND xã và sự đồng thuận của bà con nhân dân xã Sính Phình đã tạo đà thuận lợi lớn trong công tác rà soát, đo đạc.

- Về khó khăn:

+ *Về tổ chức và nguồn nhân lực*: Địa bàn xã Sính Phình rất rộng, địa hình đồi núi chia cắt phức tạp, các thôn nằm cách xa trung tâm. Trong khi đó, nhân sự cán bộ, công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng của xã còn mỏng, khối lượng công việc phải xử lý là rất lớn. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và bản đồ số của một số Trưởng thôn trong việc phối hợp rà soát đất đai còn hạn chế.

+ *Về nguồn vốn và tài chính*: Kinh phí được cấp để triển khai thực hiện (đặc biệt là chi phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, trích lục thửa đất) chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực tế. Nguồn vốn hỗ trợ từ CTMTQG đôi khi phân bổ chậm, khiến việc thực hiện các dự án bố trí đất sản xuất cho người dân bị gián đoạn.

- *Về quỹ đất*: Xã Sính Phình chủ yếu là núi cao, độ dốc lớn, đất đai khô cằn (nhiều đá tai mèo). Do đó, quỹ "đất sạch" và mặt bằng do UBND xã quản lý để có thể giao cho các hộ gia đình thiếu đất sản xuất là rất eo hẹp.

II. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào DTTS, vùng DTTS&MN từ khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/01/2025 đến tháng 4/2026)

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1.1. Về văn bản thực hiện

- Khái quát việc triển khai thực hiện

Thực hiện Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương và của tỉnh, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã ban hành kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cho cán bộ chuyên môn, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và trưởng các thôn, bản tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đất đai đến Nhân dân.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: lồng ghép trong các cuộc họp thôn; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh; phổ biến trực tiếp đến người dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; niêm yết công khai các thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các chính sách liên quan tại trụ sở UBND xã. Đồng thời, UBND xã hướng dẫn người dân thực hiện kê khai, đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan theo quy định.

- Nhận xét khái quát tác động, hiệu quả thực hiện

Việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai theo Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn xã đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, các tổ chức đoàn thể và người dân đối với công tác quản lý, sử dụng đất đai.

Chính quyền địa phương và cán bộ chuyên môn cơ bản đã nắm được các quy định mới của pháp luật đất đai để tổ chức triển khai thực hiện; công tác phối hợp giữa UBND xã với các thôn, bản và các tổ chức đoàn thể từng bước được tăng cường. Việc công khai các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ về đất đai.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đa số người dân trên địa bàn xã, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, đã từng bước nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; ý thức chấp hành pháp luật đất đai có chuyển biến tích cực. Người dân cơ bản phối hợp với chính quyền trong công tác rà soát, kê khai, đăng ký đất đai và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến đất đai tại địa phương.

1.2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào DTTS, vùng DTTS&MN theo quy định của Luật Đất đai năm 2024

- Khái quát việc triển khai thực hiện: Sau khi Luật Đất đai năm 2024 được ban hành, công tác quán triệt, tuyên truyền và phổ biến chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), vùng đồng bào DTTS và miền núi (DTTS&MN) đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện.

- Từ cấp tỉnh đến cơ sở, các cơ quan chuyên môn đã phối hợp tổ chức hội nghị quán triệt, tập huấn, tuyên truyền các nội dung mới của Luật Đất đai năm 2024 cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở và Nhân dân trên địa bàn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và các chính sách liên quan đến đồng bào DTTS.

- Hình thức tuyên truyền được thực hiện đa dạng như: Tổ chức hội nghị, lồng ghép trong các cuộc họp thôn; tuyên truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở; tài liệu; tuyên truyền trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở.

- Qua triển khai thực hiện, nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về chính sách, pháp luật đất đai từng bước được nâng lên; nhiều hộ dân đã chủ động kê khai, đăng ký đất đai, phối hợp trong công tác đo đạc, xác định nguồn gốc sử dụng đất và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai theo quy định.

- Nhận xét khái quát tác động, hiệu quả thực hiện: Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai theo Luật Đất đai năm 2024 cơ bản đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân vùng đồng bào DTTS&MN.

- Chính quyền cơ sở, các cơ quan, đơn vị liên quan cơ bản đã nắm được những nội dung trọng tâm của Luật Đất đai năm 2024 để tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, đoàn thể và chính quyền địa phương trong tuyên truyền pháp luật từng bước được tăng cường.

- Đối với người dân, đa số đã được tiếp cận các quy định cơ bản của pháp luật, từng bước nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất. Ý thức chấp hành các quy định về đăng ký đất đai, sử dụng đất đúng mục đích, bảo vệ tài nguyên đất có chuyển biến tích cực.

- Tuy nhiên, hệ thống văn bản mới ban hành nhiều, một số nội dung thay đổi so với trước nên việc tiếp cận, cập nhật và áp dụng tại cơ sở còn gặp lúng túng; trình độ nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; hồ sơ, giấy tờ đất đai qua nhiều thời kỳ chưa đồng bộ; nguồn nhân lực thực hiện công tác địa chính tại cấp xã còn thiếu hiện chỉ có 01 biên chế còn phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực khác ngoài lĩnh vực đất đai, trong khi khối lượng công việc lớn. Bên cạnh đó, nhu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhu cầu đất ở, đất sản xuất của người dân, đặc biệt là đồng bào DTTS còn cao nhưng quỹ đất tại địa phương còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến quá trình triển khai thực hiện các chính sách đất đai trên địa bàn xã.

2. Kết quả thực hiện (đến tháng 4/2026)

- Từ khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành, UBND xã đã phối hợp triển khai thực hiện công tác thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Trong thời gian thực hiện, địa phương đã phối hợp tổ chức rà soát, kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, tuyên truyền, vận động các hộ gia đình chấp hành chủ trương thu hồi đất phục vụ phát triển hạ tầng giao thông và các công trình phục vụ dân sinh. Công tác thu hồi đất cơ bản được triển khai đúng trình tự, thủ tục theo quy định; các hộ dân bị ảnh hưởng cơ bản đồng thuận, phối hợp thực hiện.

- Kết quả thực hiện từ khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực đến nay, trên địa bàn xã đã triển khai thực hiện các quyết định thu hồi đất để thực hiện một số công trình, dự án gồm: Dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông Tả Phìn - Huổi Sớ - Sông Đà, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa (lần 1 đến lần 4); Tuyến đường vào khu sản xuất Chiếu tính; Công trình Trường mầm non Trung Thu, huyện Tủa Chùa. Bên cạnh đó, UBND xã đã phối hợp thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2025 theo quy định; tổ chức rà soát hiện trạng sử dụng đất, cập nhật biến động đất đai, kiểm tra số liệu và hồ sơ địa chính nhằm phục vụ

công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn. Đồng thời, tiếp tục phối hợp rà soát, bổ sung và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, từng bước cập nhật thông tin đất đai đồng bộ với hồ sơ quản lý hiện có, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu đất đai tại địa phương.

- Thông qua việc triển khai các công trình, dự án và thực hiện các nhiệm vụ quản lý đất đai, hệ thống hạ tầng giao thông và cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh trên địa bàn từng bước được đầu tư, nâng cấp; công tác quản lý nhà nước về đất đai tiếp tục được tăng cường, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân và nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn xã.

2.1. Chính sách đất ở, đất sản xuất đối với cá nhân là người DTTS: Tại thời điểm báo cáo, trên địa bàn xã chưa phát sinh trường hợp, đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số theo quy định hiện hành. UBND xã chưa tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ và chưa thực hiện nội dung hỗ trợ liên quan đến chính sách nêu trên.

2.2. Chính sách đối với vùng khó khăn, ĐBKK tại xã biên giới, hải đảo, DTTS&MN

- Điều 222, Luật Đất đai năm 2024 quy định Nhà nước thực hiện chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm khai thác, đưa quỹ đất chưa sử dụng vào sử dụng phục vụ phát triển sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Nội dung thực hiện bao gồm việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu như: đường giao thông, thủy lợi, hệ thống cấp nước, san tạo mặt bằng và các hạng mục phục vụ sản xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân khai thác, sử dụng hiệu quả diện tích đất chưa sử dụng, đất hoang hóa hoặc đất có khả năng đưa vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp.

- Tại thời điểm báo cáo, trên địa bàn xã chưa có dự án hoặc công trình đầu tư cơ sở hạ tầng để đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng theo quy định tại Điều 222 Luật Đất đai năm 2024; chưa phát sinh đơn vị thực hiện và chưa có diện tích đất chưa sử dụng được đầu tư đưa vào khai thác, sử dụng theo chính sách này.

2.3. Việc thực hiện của chính quyền địa phương (theo mô hình 2 cấp) trong lĩnh vực quản lý đất đai về thực hiện chính sách, pháp luật đối với đồng bào DTTS, vùng DTTS&MN

- Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai theo thẩm quyền được giao, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công tác quản lý đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi được quan tâm thực hiện gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống Nhân dân trên địa bàn.

- UBND xã đã thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp như: Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đất đai; rà soát hiện trạng sử dụng đất; xác nhận

nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; phối hợp thực hiện đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hòa giải tranh chấp đất đai; quản lý quỹ đất công ích; kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai theo quy định. Đồng thời, phối hợp triển khai các chương trình, chính sách liên quan đến đất ở, đất sản xuất, hỗ trợ tái định cư và các chính sách khác đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

- Quá trình triển khai thực hiện cho thấy việc phân cấp, phân công nhiệm vụ đã tạo điều kiện để chính quyền cơ sở chủ động hơn trong công tác quản lý địa bàn, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng đất và giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên thông qua các cuộc họp thôn, bản và lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền tại địa phương, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật đất đai của người dân. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như: địa bàn xã rộng, nhiều thôn bản cách xa trung tâm, giao thông đi lại khó khăn nên ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, rà soát và tuyên truyền pháp luật; trình độ nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, việc tiếp cận các quy định mới của pháp luật đất đai còn chậm. Bên cạnh đó, hồ sơ, tài liệu đất đai qua các thời kỳ chưa đầy đủ, thiếu tính đồng bộ; cơ sở dữ liệu đất đai chưa hoàn thiện; nhân lực thực hiện công tác địa chính tại cơ sở còn mỏng trong khi khối lượng công việc lớn, dẫn đến việc triển khai một số nhiệm vụ còn gặp khó khăn. Một số quy định mới của Luật Đất đai năm 2024 trong quá trình thực hiện vẫn cần có hướng dẫn cụ thể hơn để thuận lợi cho địa phương trong tổ chức thực hiện.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

Công tác quản lý nhà nước về đất đai luôn được Đảng ủy, HĐND và UBND xã đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và xác định là nguồn lực quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị của địa phương.

Sự quan tâm của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ, giúp chính quyền xã kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số, được quan tâm triển khai với nhiều hình thức phù hợp, qua đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân, từng bước cải thiện ý thức chấp hành pháp luật về đất đai. Một số chính sách liên quan đến đất đai, đất rừng, giao đất, cho thuê đất, miễn giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai... trên địa bàn nhìn chung không phát sinh hoặc phát sinh không đáng kể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý đất đai vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: thiếu cán bộ chuyên môn; hồ sơ, dữ liệu địa chính chưa đồng bộ, hoàn chỉnh; quỹ đất canh tác hạn chế, đất sản xuất manh mún; địa bàn rộng,

dân cư phân tán và trình độ dân trí không đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai một số nhiệm vụ.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân hạn chế

- Hạn chế

Việc tiếp cận và triển khai một số quy định mới của Luật Đất đai năm 2024 tại cơ sở còn lúng túng, nhất là đối với các nội dung mới liên quan đến trình tự, thủ tục và quản lý dữ liệu đất đai.

Công tác tuyên truyền pháp luật đất đai tuy đã được quan tâm nhưng hiệu quả tại một số thôn, bản chưa đồng đều; một bộ phận người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận thông tin và hiểu biết pháp luật về đất đai.

Nguồn nhân lực thực hiện công tác địa chính tại xã còn thiếu, hiện chỉ có 01 công chức phụ trách kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, trong khi khối lượng công việc lớn nên việc triển khai một số nhiệm vụ chuyên môn còn gặp khó khăn, tiến độ thực hiện một số nội dung chưa đáp ứng yêu cầu.

Quỹ đất tại một số khu vực trên địa bàn còn hạn chế; việc bố trí đất ở, đất sản xuất cho người dân trong trường hợp phát sinh nhu cầu trong thời gian tới có thể gặp khó khăn.

- Nguyên nhân hạn chế:

Một số nội dung quy định mới của pháp luật đất đai cần có thêm thời gian để nghiên cứu, hướng dẫn và thống nhất cách thực hiện giữa các cấp, do đó trong giai đoạn đầu triển khai tại cơ sở còn phát sinh khó khăn trong quá trình áp dụng thực tế.

Điều kiện địa hình miền núi, khoảng cách giữa các thôn bản xa trung tâm xã, giao thông đi lại không thuận lợi đã ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn và hướng dẫn trực tiếp cho người dân.

Phần lớn người dân sinh sống bằng sản xuất nông nghiệp, điều kiện kinh tế còn khó khăn, việc tiếp cận thông tin thông qua các phương tiện công nghệ và tài liệu pháp luật còn hạn chế nên quá trình tiếp nhận các quy định mới chưa đồng đều giữa các khu vực dân cư.

Khối lượng công việc trong lĩnh vực đất đai ngày càng nhiều, trong khi biên chế chuyên môn tại cấp xã còn hạn chế, dẫn đến áp lực trong việc xử lý hồ sơ, rà soát hiện trạng và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai.

Hồ sơ đất đai hình thành qua nhiều giai đoạn khác nhau, việc lưu trữ, chỉnh lý trước đây chưa đầy đủ nên quá trình kiểm tra, đối chiếu và cập nhật thông tin phục vụ quản lý còn mất nhiều thời gian.

Phần lớn diện tích tự nhiên của xã là đất đồi núi, đất lâm nghiệp và đất có địa hình phức tạp; diện tích đất bằng, thuận lợi cho bố trí dân cư và phát triển sản xuất không nhiều nên khả năng tạo quỹ đất phục vụ nhu cầu phát sinh trong tương lai còn hạn chế.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Giải pháp thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào DTTS, vùng DTTS&MN theo quy định của Luật Đất đai năm 2024

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương như: lồng ghép trong các cuộc họp thôn; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh; phát huy vai trò của trưởng thôn, người có uy tín và các tổ chức đoàn thể trong vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về đất đai. Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục phối hợp triển khai hiệu quả các chương trình, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng, giao thông, tái định cư và các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn nhằm từng bước cải thiện điều kiện sống, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thường xuyên tổ chức rà soát hiện trạng sử dụng đất, cập nhật biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương. Đồng thời tăng cường phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đối với Chính phủ và các bộ, ngành

- Đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương quan tâm xem xét bổ sung biên chế công chức thực hiện công tác quản lý đất đai tại cấp xã, nhất là đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn đặc biệt khó khăn. Hiện nay khối lượng công việc trong lĩnh vực đất đai ngày càng nhiều, yêu cầu chuyên môn cao, trong khi số lượng biên chế còn hạn chế, cán bộ thuộc lĩnh vực đất đai phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn quản lý đất đai tại cơ sở, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Quan tâm xem xét, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù đối với khu vực miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhất là các chính sách liên quan đến đất ở, đất sản xuất, giao đất rừng và sinh kế cho người dân, nhằm góp phần ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn trong thực tiễn như công tác giao đất, cho thuê đất, giao đất rừng, quản lý

đất lâm nghiệp; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

- Tăng cường bố trí nguồn lực, kinh phí và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý đất đai, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai tại cơ sở; đồng thời hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Luật Đất đai năm 2024 và các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai trong tình hình mới.

UBND xã Sính Phình báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số từ khi Luật đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành trên địa bàn xã và kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh

PHỤ LỤC 01:

Một số thông tin về hành chính, kinh tế - xã hội của xã Sính Phình - Năm 2026

TT	Nội dung	ĐV tính	Số lượng	Ghi chú
I	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH			
1	Tổng số xã toàn tỉnh. Trong đó	Xã	01	
1.1	Số xã thuộc vùng DTTS&MN. Chia ra:	Xã		
	<i>Khu vực I</i>	<i>Xã</i>		
	<i>Khu vực II</i>	<i>Xã</i>		
	<i>Khu vực III</i>	<i>Xã</i>	<i>01</i>	
1.2	Số có thôn (thôn/bản/tổ dân phố) thuộc vùng DTTS&MN	Thôn	30	
1.3	Số xã còn lại (không có thôn thuộc vùng DTTS, MN)	Thôn		
2	Tổng số thôn (thôn/bản/tổ dân phố) toàn tỉnh. Trong đó:	Thôn		
-	Số thôn thuộc vùng DTTS&MN	Thôn	30	
-	Số thôn vùng DTTS&MN thuộc diện ĐBKK	Thôn	30	
II	SỐ DÂN, SỐ HỘ			
1	Số dân, số hộ			
1.1	Tổng dân số	Người	16.025	
	<i>Trong đó: DTTS</i>	<i>Người</i>	<i>16.025</i>	
	<i>Tỷ lệ DTTS/tổng dân số</i>	<i>%</i>	<i>100</i>	
1.2	Tổng số hộ	Hộ	3.171	
	<i>Trong đó: DTTS</i>	<i>Hộ</i>	<i>3.171</i>	
	<i>Tỷ lệ hộ DTTS/tổng số hộ</i>	<i>%</i>	<i>100</i>	
2	Hộ nghèo, cận nghèo			
2.1	Tổng số hộ nghèo	Hộ	935	
	<i>Trong đó: DTTS</i>	<i>Hộ</i>	<i>935</i>	
	<i>Tỷ lệ hộ DTTS/tổng số hộ</i>	<i>%</i>	<i>100</i>	
2.2	Tổng số hộ cận nghèo	Hộ	757	
	<i>Trong đó: DTTS</i>	<i>Hộ</i>	<i>757</i>	
	<i>Tỷ lệ hộ DTTS/tổng số hộ</i>	<i>%</i>	<i>100</i>	
3	Số hộ DTTS thiếu đất ở, đất sản xuất			
3.1	Số hộ thiếu đất ở	Hộ		
3.2	Số hộ thiếu đất sản xuất. Trong đó:	Hộ		
-	<i>Số hộ có nhu cầu được giao đất sản xuất</i>	<i>Hộ</i>		
-	<i>Số hộ có nhu cầu chuyển đổi nghề</i>	<i>Hộ</i>		
-	<i>Số hộ có nhu cầu vay vốn</i>	<i>Hộ</i>		

